

19. XÃ HƯNG THẠNH

STT	Tuyến Đường	Đoạn Đường		Giá đất ở
		Từ	Đến	
1	Đường tỉnh 865	Cầu Chợ Phú Mỹ	Ranh tỉnh Tây Ninh	1.500
		Cầu Chợ Phú Mỹ	Cầu Phú Mỹ	2.350
		Cầu Phú Mỹ	Cầu Rạch Chợ	2.200
		Cầu Rạch Chợ	Cầu Tràm Sập	1.250
		Cầu Tràm Sập	Cầu Ông Chủ	1.150
		Cầu Ông Chủ	Ranh xã Tân Phước 1	950
2	Đường tỉnh 878 (đoạn từ ranh xã Tân Phước 3 đến kênh 250 xã Hưng Thạnh cũ)	Đường Nam kênh Nguyễn Văn Tiếp	Đường huyện 50	1.350
		Đường huyện 50	Giáp ranh xã Tân Phước 3	1.800
		Đường tỉnh 865	Đường Nam kênh 250	1.150
3	Đường huyện 44 (Tây Kênh Năng)	Toàn tuyến		800
4	Đông kênh Năng	Nam Nguyễn Văn Tiếp	Ranh xã Tân Phước 3	750
5	Đường huyện 45 (Chín Hần)	Trừ các thửa đất thuộc cụm dân cư		750
6	Đường nam Trương Văn Sanh (Đường huyện 42 cũ)	Kênh Chín Hần	Đường nam Tràm Tróc	650
7	Đường huyện 50 (Lộ Đất)	Đường tỉnh 866	Đường Đông kênh Năng	950
8	Đường huyện 45B (Láng Cát)	Đường tỉnh 865	Đường Nam Trương Văn Sanh	750
9	Dãy phố giáp Đường tỉnh	Toàn tuyến		4.150
10	Dãy phố phía Tây	Toàn tuyến		3.800
11	Hẻm chợ Phú Mỹ (số 1): liền kề dãy phố phía Tây	Toàn tuyến		2.550
12	Hẻm số 2 (Từ nhà Đinh Văn Hà đến nhà ông Nguyễn Văn Minh)	Toàn tuyến		850

13	Khu chợ cũ (xã Hòa Thành cũ)	Toàn khu		950
14	Đường dê 19/5	Đoạn thuộc xã Hưng Thạnh (cũ)	Toàn tuyến	650
		Đoạn thuộc xã Phú Mỹ (cũ)	Toàn tuyến	850
		Đoạn thuộc xã Tân Hòa Thành (cũ)	Toàn tuyến	700
15	Đất tại vị trí mặt tiền phía Bắc Sông cũ	Toàn tuyến		650
16	Cụm dân cư Hưng Thạnh, (trừ dãy mặt tiền Đường tỉnh 865)	Toàn khu		650
17	Đường Đông Rạch Đình; Đường Đông Ông Chủ; Đường Đông Cống Bọng; Đường Bắc kênh 500 (đoạn từ kênh Ông Chủ đến kênh Chín Hần); Đường Tây Tràm Sập (đoạn từ Tỉnh lộ 865 đến Đông Cống Bọng)			700
18	Đường Đông kênh Xáng Đôn (ranh xã Tân Phước 3 đến Nam Nguyễn Văn Tiếp)			700
19	Đường Bắc Cống Tượng (đoạn từ Đông Quảng Thọ đến Cầu Ông Lão)			700
20	Đường Nam kênh Nguyễn Văn Tiếp (từ ranh xã Tân Phước 3 đến ranh xã Phú Mỹ cũ)			700
21	Nam kênh Con Lươn; Tuyến ADB			700
22	Đông kênh Quảng Thọ; Đường Trường học Nguyễn Văn Tiếp; Bắc kênh Tuấn Mười			650
23	Đường tỉnh 866 (đoạn từ Cầu Phú Mỹ đến ranh xã Tân Hương)	Cầu Phú Mỹ	Ranh xã Tân Hòa Thành cũ	2.350
		Ranh xã Tân Hòa Thành cũ	Cầu Lớn	2.000
		Cầu Lớn	Ranh xã Tân Hương	1.550
24	Đường huyện 42 (Nam Trương Văn Sanh)	Kênh Chín Hần	Ranh xã Tân Phước 1	750
25	Đường liên ấp 1-4	Đường Rạch Bà Nghĩa	Đường kênh Ngang Miếu Bà ấp Một	650
26	Đường kênh bà Huyền	Đường Tây Quảng Thọ	Đường ADB	650
27	Đường Đông Nhị Mỹ (D1)	Đường huyện 45B	Ranh tỉnh Tây Ninh	700



28	Đường Đông Thảo Đường (D4)	Đường Nam Láng Cát	Đường Đông Tràm Sập	700
29	Đường đông Đường bộ	Đường tỉnh 865	Kênh 500	700
30	Đường đông Tràm Sập (N11)	Đường tỉnh 865	Đường Đông Thảo Đường (D4)	700
31	Đường nam Láng Cát (D7)	Kênh 30/4	Kênh Trương Văn Sanh	650
32	Đường Xóm Cầu Mới (N8)	Đường đê 19/5	Rạch Bà Nghĩa	850



109